

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikasil®-119 MP

KEO SILICONE TRÁM KHE GỖC TRUNG TÍNH

MÔ TẢ

Sikasil®-119 MP là chất trám silicone một thành phần lưu hóa trung tính, không gây ăn mòn vật liệu. Phù hợp thi công cho các ứng dụng trong nhà lẫn ngoài trời.

ỨNG DỤNG

Sikasil®-119 MP được dùng để trám trét các khe nối và khe co giãn giữa các bề mặt khác nhau như: kính, kim loại, bề mặt sơn phủ, Alu, gỗ.

- Lắp đặt cửa chính và cửa sổ
- Đường ron xung quanh gạch
- Ứng dụng trám khe chung

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Chống chịu thời tiết và kháng UV tốt
- Bám dính trên nhiều bề mặt vật liệu
- Độ giãn dài và đàn hồi cao
- Mùi nhẹ
- Không ăn mòn

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Silicone trung tính	
Đóng gói	600 ml xúc xích, 20 bịch xúc xích/ thùng	
Màu sắc	▪ Trắng ▪ Đen ▪ Trong ▪ Các màu khác theo yêu cầu	
Hạn sử dụng	Sikasil®-119 MP có hạn sử dụng 12 tháng kể từ ngày sản xuất, sản phẩm phải được bảo quản trong điều kiện còn nguyên, chưa mở và không hư hỏng.	
Điều kiện lưu trữ	Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát, úp ngược và tránh ánh nắng trực tiếp với nhiệt độ dưới +27 °C.	
Tỷ trọng	~1.45-1.55 kg/l (màu cơ bản) ~0.95-1.05 kg/l (màu trong)	(ISO 1183-1)

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore A	~30-50 (màu cơ bản) ~20-30 (màu trong)	(ISO 868)
-----------------	---	-----------

Cường độ kéo	~1.0 MPa (màu cơ bản) ~0.5 MPa (màu trong)	(ISO 8339)
Độ giãn dài tới đứt	≥ 250% (màu cơ bản) ≥ 200% (màu trong)	(ISO 37)
Phục hồi sự đàn hồi	> 80 %	(ISO 7389)
Khả năng chuyển vị	± 25% (màu cơ bản) ± 20% (màu trong)	(ASTM C719)
Nhiệt độ làm việc	-40 °C / +150 °C.	
Khe thiết kế	- Chiều rộng khe phải được thiết kế phù hợp với độ dịch chuyển khe cần thiết và khả năng dịch chuyển của keo trám. Chiều rộng khe phải ≥ 6 mm và ≤ 45 mm. Chiều sâu khe phải ≥ 6 mm và ≤ 15 mm. Tỷ lệ chiều rộng/chiều sâu phải là 2:1. - Tất cả các khe phải được thiết kế và định kích thước chính xác theo các tiêu chuẩn liên quan trước khi thi công. Cơ sở để tính toán chiều rộng khe cần thiết là loại kết cấu và kích thước của kết cấu, các chỉ tiêu kỹ thuật của vật liệu xây dựng liền kề và vật liệu trám khe, cũng như phạm vi tiếp xúc cụ thể của tòa nhà và các khe. - Đối với các khe lớn hơn, vui lòng liên hệ với bộ phận kỹ thuật của Sika.	

THÔNG TIN THI CÔNG

Định mức	Chiều rộng khe (mm)	Chiều sâu khe (mm)	Chiều dài khe (m) theo đóng gói
	10	10	6
	15	8	5
	20	10	3
	25	12	2
	30	15	1.3
Nhiệt độ môi trường	+5 °C / +40 °C Trên nhiệt độ điểm sương > 3 °C		
Nhiệt độ bề mặt	+5 °C / +40 °C Trên nhiệt độ điểm sương > 3 °C		
Tốc độ đóng rắn	~3 mm / 24 giờ (23 °C / 50 % r.h.)		
Thời gian khô bề mặt	~15 phút với màu cơ bản (23 °C / 50 % r.h.) ~05 phút với màu trong		

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Không được sử dụng sản phẩm Sikasil®-119 MP trên bề mặt cao su tự nhiên, cao su EPDM hoặc trên bất kỳ vật liệu xây dựng nào có thể làm rỉ dầu, nhựa hay dung môi có thể gây ảnh hưởng đến keo trám.
- Sikasil®-119 MP không được khuyến khích sử dụng ở những vị trí không tiếp xúc với không khí, vì cơ chế phản ứng cần hấp thụ độ ẩm trong không khí để khô cứng.
- Không nên sử dụng sản phẩm Sikasil®-119 MP cho bề mặt xốp, chẳng hạn như đá tự nhiên, đá marble hoặc granite. Dầu có thể xuất hiện khi keo tiếp xúc với

những bề mặt vật liệu này.

- Sự thay đổi màu sắc có thể xảy ra do tiếp xúc với hóa chất, nhiệt độ cao và / hoặc tia UV (đặc biệt với màu trắng sáng). Sự thay đổi này chỉ mang tính thẩm mỹ và không ảnh hưởng xấu đến đặc tính kỹ thuật hoặc độ bền của sản phẩm.
- Sikasil®-119 MP không được khuyến khích sử dụng cho các khe ngâm trong nước liên tục, các khe luôn bị ảnh hưởng bởi sự mài mòn cơ học, dán kính để làm kết cấu hoặc kính cách và các ứng dụng tiếp xúc với thực phẩm.
- Không sử dụng sản phẩm Sikasil®-119 MP cho mục đích trám trét khu vực y tế hoặc dược phẩm.
- Không sử dụng Sikasil®-119 MP trên bề mặt có tính kiềm như bê tông, thạch cao và gạch xây.
- Không được sử dụng để trám khe trong và xung quanh hồ bơi.
- Sikasil®-119 MP và silicone nói chung không thể sơn phủ được.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

- Bề mặt phải được làm sạch, khô, đồng nhất và không chứa các chất bẩn chẳng hạn như bụi, dầu, mỡ, lớp keo cũ, vật liệu lỏng lẻo hay bỏ rời có khả năng ảnh hưởng tới độ bám dính của keo. Bề mặt phải đảm bảo cường độ chắc để kháng lại ứng suất gây ra bởi sự chuyển vị của keo.
- Tất cả bụi, bỏ rời phải được loại bỏ hoàn toàn khỏi bề mặt bằng những dụng cụ thích hợp trước khi thi công bất kỳ chất sơn lót hoặc keo.
- Sikasil®-119 MP có khả năng bám dính mà không sử dụng chất quét lót và / hoặc chất kích hoạt nào. Tuy nhiên, để tăng hiệu quả bám dính và đạt được độ đồng nhất của keo, đối với các ứng dụng như trên các tòa nhà cao tầng, các khe chịu ứng suất cao, các khe luôn tiếp xúc thường xuyên với điều kiện khắc nghiệt thì việc sử dụng lớp lót và / hoặc quy trình xử lý bề mặt phải được tiến hành như sau:

Những chất nền đặc chắc

- Nhôm, nhôm anod, thép không gỉ, thép mạ kẽm, kim loại được sơn tĩnh điện hoặc gạch men nên chà nhám nhẹ và xử lý với Sika® Aktivator-205 bằng khăn sạch. Thời gian se mặt > 15 phút (< 6 giờ). Những kim loại khác chẳng hạn như đồng thau và hợp chất pha trộn giữa titan-kẽm, cần được lau sạch và xử lý trước với Sika® Aktivator-205 bằng khăn sạch. Sau đó quét Sika® Primer-3 N bằng cọ trước khi thi công keo. Thời gian se mặt > 30 phút (< 8 giờ).
- Đối với vật liệu PVC phải được lau sạch và xử lý với Sika® Primer-215 bằng cọ quét trước khi thi công keo. Thời gian se mặt > 30 phút (< 8 giờ).
- Kính nên được làm sạch bằng cồn Isopropyl trước khi sử dụng.

Những chất nền rỗng, xốp

- Đối với bề mặt chất nền cấu trúc rỗng nên được xử lý bằng chất quét lót Sika® Primer-3 N bằng cọ trước khi thi công keo.
- Thời gian se mặt > 30 phút (< 8 giờ). Việc kiểm tra độ bám dính tại dự án với những chất nền cụ thể phải được tiến hành và được sự đồng ý về quy trình với tất cả các bên có liên quan trước khi áp dụng cho toàn bộ dự án.
- Để được tư vấn và hướng dẫn cụ thể hơn xin vui lòng liên hệ với Phòng Dịch Vụ Kỹ Thuật của chúng tôi.
- Lưu ý:** *Lớp lót là chất làm tăng khả năng bám dính của keo lên bề mặt chất nền. Chúng không phải là chất thay thế cho việc làm sạch bề mặt hay cải thiện đáng kể cường độ của bề mặt chất nền.*

BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình áp dụng như được

miêu tả trong hướng dẫn thi công, hướng dẫn sử dụng sản phẩm phải luôn được điều chỉnh theo các điều kiện thực tế ngoài hiện trường.

Che phủ

Nên sử dụng băng keo che phủ cho các mép khe có yêu cầu về đường nối keo chính xác và gọn gàng. Tháo gỡ băng keo trước khi keo trám khe se mặt.

Chèn khe

Sau khi chuẩn bị bề mặt chất nền xong, chèn vật liệu chèn khe theo đúng độ sâu yêu cầu.

Quét lót

Thi công và chọn lựa chất quét lót phù hợp theo khuyến cáo từ tài liệu xử lý bề mặt. Tránh thi công quá nhiều gây hiện tượng ứ đọng dịch ở đáy khe.

Thi công

Sikasil®-119 MP được thiết kế để dễ dàng sử dụng. Gắn keo vào súng và cắt đầu vòi theo khuyến cáo từ nhà sản xuất. Thi công Sikasil®-119 MP đảm bảo keo tiếp xúc hoàn toàn các cạnh của khe. Tránh cuốn khí trong quá trình thi công.

Hoàn thiện

Hoàn thiện bề mặt keo sau khi thi công ngay lập tức, sử dụng sản phẩm tương thích để làm mịn bề mặt. Nước có thể được sử dụng. Không sử dụng các sản phẩm có chứa dung môi.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Làm sạch tất cả dụng cụ thi công ngay lập tức sau khi sử dụng bằng Sika® Remover-208. Một khi keo đã đông cứng chỉ có thể làm sạch bằng cơ học. Vệ sinh tay có thể sử dụng Sika® Cleaning Wipes-100.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Thông tin, và đặc biệt là các khuyến nghị liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được đưa ra một cách thiện chí dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về các sản phẩm khi được lưu trữ đúng cách, được xử lý và áp dụng trong điều kiện bình thường theo khuyến nghị của Sika. Trong thực tế, sự khác biệt về vật liệu, bề mặt nền và điều kiện địa điểm thực tế dẫn đến việc không có bảo đảm nào về khả năng bán được hoặc sự phù hợp cho một mục đích cụ thể cũng như bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ bất kỳ mối quan hệ pháp lý nào, có thể được suy ra từ thông tin này, hoặc từ bất kỳ khuyến nghị bằng văn bản nào hoặc từ bất kỳ lời khuyên nào khác được đưa ra. Người sử dụng sản phẩm phải kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm đối với ứng dụng và mục đích dự định hay không. Sika có quyền thay đổi các đặc tính của sản phẩm của mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được được tôn trọng. Tất cả các đơn đặt hàng được chấp nhận theo các điều khoản bán hàng và giao hàng hiện tại của chúng tôi. Người dùng cần tham khảo phiên bản mới nhất của Tài liệu Sản phẩm địa phương dành cho sản

Bản chi tiết sản phẩm

Sikasil®-119 MP

Tháng Bảy 2025, Hiệu đính lần 06.01

020514030000000169

BUILDING TRUST



phẩm liên quan. Các Tài liệu Sản phẩm này có sẵn trên trang web của chúng tôi. Thông tin trong bất kỳ phiên bản nào người dùng đã tải xuống chỉ có giá trị tại thời điểm tải.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikasil®-119 MP

Tháng Bảy 2025, Hiệu đính lần 06.01
020514030000000169

Sikasil-119MP-vi-VN-(07-2025)-6-1.pdf